QUẦN THỂ 5 ĐIỂM DI TÍCH LÀNG NGUYÊN XÁ

.....o0o.....

Nguyên Xá có từ cổ xưa của dân cư cổ việt thời Hùng Vương.Vị trí nằm trên trục giao thông quan trọng nối liền kinh đô Thăng Long với xứ đoài xưa. Trong 5 làng của xã Phú Diễn (kẻ diễn) thì Nguyên Xá là lớn nên cổng làng có đắp 3 chữ hán "Nguyên Giả Trưởng". Trong miếu có thờ hoành phi 4 chữ "Mỹ tục khả phong". Điều đó đã khẳng định được cương vị và bản chất của dân làng.

I. Miếu Đồng Cổ: Di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia được nhà nước xếp hạng và cập bằng công nhận di tích tháng 11 năm 1989

Miếu Nguyên Xá thờ phụng thần Đồng Cổ, một linh thần cổ xưa trong tín ngưỡng Việt Nam. Thần hiển linh từ dãy núi tam thai Đan Nê Thanh Hoá nên còn có tên là "Đồng Cổ Sơn Thần" tức thần núi đồng cổ. Thần xin Vua Hùng chiếc trống đồng, dùi đồng sẽ giúp vua đánh thắng giặc. Vua chuẩn y. Quả nhiên hôm sau ở trận địa văng vẳng trên không có tiếng trống đồng, dùi đồng và quân ta đã đại thắng.

Trong quá trình lịch sử trống đồng từ một nhạc khí trở thành biểu tượng của vương quyền, thần quyền, tiếng trống đồng là quyền năng thiên nhiên, uy linh như sấm sét, mệnh lệnh của ba quân tướng sỹ, triệu tập dân chúng, tế lễ trời đất, xua đuổi tà ma. Trống đồng biểu hiện cho văn minh thời dựng nước, là một sản phẩm văn hoá của thời Hùng Vương, của văn hoá Đông Sơn nổi tiếng thế giới.

Lúc khải hoàn vua phong cho Thần Mông là "Đồng Cổ Đại Vương" và cho lập đền thờ tại Đan Nê Thanh Hoá. Thần Đồng Cổ xuất hiện từ đây.

Làng Nguyên Xá có truyền thuyết kể rằng: Thời Hai Bà Trưng các nghĩa sỹ Thanh Hoá trên đường ra Hát Môn tụ nghĩa, dưới cờ của

CamScanner

Trưng Trắc, Trưng Nhị đã mang theo thần vị Đồng Cổ, mong thần phù hộ để đánh đuổi giặc ngoại xâm. Qua Nguyên Xá thấy phong cảnh đẹp, uy linh dân chúng đức độ. Thấy đã có đủ điều kiện thiên thời, địa lợi, nhân hoà nên đã cùng nhân dân Nguyên Xá lập miếu thờ Thần Đồng Cổ tại đây.

Vào đầu thời Lý, sau khi dời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long vua Lý Thái Tổ đi kinh lý phía tây, tới địa phận Phương Canh nay là ngã từ Canh, tự nhiên voi cắm ngà xuống đất không đi nữa. Vua bèn sai người đi xem xét xung quanh xem có nơi nào linh thiêng chăng, khi quan quân tới Nguyên Xá, thấy có ngôi miếu thờ thần Đồng Cổ, vua bèn sai người sang chiêm bái, bỗng nhiên voi lại đi được, từ đó về sau vua thường vê miếu Đồng Cổ để cầu nguyện.

Năm 1020 Thái tử Lý Phật Mã đi đánh giặc ở phía nam tới bến Trường Châu, thần Đồng Cổ lại hiển linh giúp Thái Tử đánh thắng quân Chiêm Thành. Năm 1028 vua Lý Thái Tổ băng hà, thái tử Lý Phật Mã lên nối ngôi hiệu là Lý Thái Tông. Thần Đồng Cổ lại thác mộng báo trước có tam vương là đông chinh, rực thánh và Vũ Đức mưu phản nhằm tranh dành ngôi báu xin nhà vua phải đề phòng. Vua tỉnh dậy lập tức cho họp cấp bách sai trung thần là Lê Phụng Hiểu mang bát kiếm xông thẳng vào quảng phúc giết chết được Vũ Đức, chém đầu bọc vào vải điều mang về dâng vua trị tội. Dẹp xong được loạn Tam Vương vua về miếu Đồng Cổ lễ tạ và cho khắc bài thơ xưng danh của thần lúc mộng:

Đồng sơn vân lĩnh thị ngô gia

Kỷ độ chinh chiêm sức tặng gia

Long đỗ tây thành minh tác chúa

Ngọc kim kỳ tích cựu Sơn Hà

Dịch nghĩa:

Nhà ta ở non tiên hồng lĩnh

CamScanner

Phong tặng bao lần phù đánh chiêm

Tây thành long đỗ làm chủ việc thề

Tiếng tăm lừng lẫy tự cổ truyền

Và khắc đôi câu đối:

Chu kỳ đức dĩ tôn thần Đồng Cổ chí kim truyền hiển tích

Đại nhi hoá chi vị thánh đàn nhai tự cổ bá linh thanh

Dịch nghĩa:

Diệt Vũ Đức thành tôn thần Đồng Cổ tới nay truyền hiển tích

Công thần lớn như vị thánh đan nhai tự cổ nổi tiếng linh.

Bài thơ và câu đối hiện nay vẫn được treo ở gian giữa miếu Đồng Cổ và quyết định phong tước cho thần Đồng Cổ là "Thiên hạ minh chủ đại vương" và quyết định lập đàn thề, treo kiếm kích trước thần vị, tổ chức lễ thề sát huyết (uống máu ăn thề). Các quan lại trong triều từ hoàng thân quốc thích đến người dân đều phải trích máu thề rằng "vi tử bất hiếu, vi thần bất trung" thần minh chu diệt.

Đến đời vua Trần Thánh Tông năm kiến xương thứ 2 (1226) bổ xung lời thề "Vi quan thanh bạch". Vậy lời thề đầy đủ bây giờ là: " Vi tử tận hiếu, vi thần tận trung, vi quan thanh bạch"

Nghĩa là: Làm con phải có hiếu với cha mẹ, làm tôi phải tận trung với nước, làm quan phải thanh bạch liêm khiết.

Nếu: Làm con mà bất hiếu, làm tôi mà bất trung, làm quan mà tham nhũng thì thần minh chu diệt.

Hội thề dưới sự chứng kiến của nhà vua, các quan lại trong triều, nếu ai vắng mặt trong lễ thề thì phải phạt 5 quan tiền.

Lễ thề được quy định thành lệ thường hàng năm vào ngày mùng 4 tháng 4 âm lịch. Đó là nguồn gốc hội thề trung hiếu đầu tiên vào thời

CamScanner

nhà Lý mang tính quốc lễ ở nước ta, tính đến nay năm 2020 đã là 992 năm.

Lễ thề đê giáo dục nhắc nhở mọi người: Làm con phải có hiếu với cha mẹ, làm tôi phải tận trung với nước, làm quan phải thanh bạch, liêm khiết. Đó chính là đạo lý làm người, hợp với lòng dân, được nhân dân Nguyên Xá duy trì, giữ gìn và phát huy trong đời sống xã hội từ xưa cho đến nay và mãi mãi về sau. Lời thế ấy vẫn còn nguyên giá trị cũng như các vị tiền bối đã dạy:

Ví như:

Cây có rễ, rễ càng ăn sâu thì ngọn lá càng xanh tươi

Nước có nguồn, nguồn chảy càng dài thì chi nhánh càng nắm

Người sinh ra cũng vậy, đời trước có mở mang, để lại sâu xa thì đời sau mới rộng rãi.

Theo cuốn thần phả còn lưu giữ tại miếu Đồng Cổ thì trải qua hơn 1000 năm qua các triều đại Lý, Trần, Lê, Nguyễn của 22 đời vua đã phong tặng cho thần Đồng Cổ thờ ở miếu Nguyên Xá 41, đạo sắc phong. Các đạo sắc phong đều ca ngợi công lao của thần là hô quốc an dân. Đến thời cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhà nước đã cấp bằng công nhận di tích lịch sử cấp quốc gia vào năm 1989.

Trong chương trình nghiên cứu khảo cổ học, kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội, nhằm góp phần làm sáng tỏ những giá trị lịch sử, văn hoá của di tích. Vào cuối năm 2007, bảo tàng lịch sử Việt Nam đã phối hợp với ngành văn hoá Hà Nội tiến hành điều tra khai quật di tích miếu Đồng Cổ với 9 hố khai quật với tổng diện tích 150m^2. Kết quả đã xác định được vết tích các tầng văn hoá và mộ táng giai đoạn Đông Sơn – Hán thời Trần- Lê. Đặc biệt là phế tích lò lung vật liệu kiến trúc thời lê.

Bên cạnh miếu Đồng Cổ còn có văn chỉ tư văn, là nơi thờ phụng Khổng Tử, người sang lập ra đạo nho, ông tổ của nho giáo, nơi để tưởng nhớ các vị nho học đã đỗ đạt đời trước và để tôn vinh các bậc

CamScanner

hiền tài đỗ đạt ngày nay. Văn chỉ chính là nơi thể hiện truyền thống hiếu học trọng đạo của nhân dân Việt Nam, niềm tự hào về lịch sử văn hiến của quê hương, là 1 di tích lịch sử văn hoá có ý nghĩa giáo dục sâu sắc thể hiện tinh thần khuyến học, khuyến tài, tôn trọng truyền thống của ông cha. Bởi vậy nơi đây còn lưu giữ được câu đối nổi tiếng.

Lễ nhạc thi thơ khai hậu học

Văn chương đức nghiệp ngưỡng tiền tu

Dịch nghĩa:

Lễ nhạc thi thơ gây dựng nghiệp học hành cho con cháu

Văn chương đức nghiệp trông hướng luyện rèn theo ông cha

Năm 2016 chúng ta vinh danh lần đầu tiên ở văn chỉ có 4 tiến sỹ, 23 thạc sỹ và 83 cử nhân.

II. Cây di sản Việt Nam: Quần thể 14 cây muỗm trong khuôn viên di tích miếu Đồng Cổ - chùa Thanh Lâm được hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam cấp bằng công nhận là cây di sản Việt Nam tháng 6 năm 2016.

Các vị tiền bối trước đây đã đoàn kết cùng nhau trồng nên quần thể cây muỗm vừa đẹp, vừa sống lâu, vừa có giá trị kinh tế , giá trị về đời sống xã hội, giá trị về văn hoá, lịch sử, giá trị về thiên nhiên và môi trường. Trải qua biết bao biến cố thăng trầm của lịch sử, phong ba bão táp của thiên nhiên và tàn phá của chiến tranh, những cây muỗm vẫn đứng vững hiên ngang giữa đất trời, che chở cho bao thế hệ của dân làng được hưởng bóng mát trong lành sau những giờ lao động vất vả trên đồng ruộng. Quần thể cây muỗm cành là xum xuê, xanh tươi đẹp tựa như những bức tranh, tô thêm vẻ đẹp, nâng cao vị thế làm nổi bật quần thể di tích miếu Đồng Cổ - chùa Thanh Lâm. Khi mùa xuân đến muỗm ra hoa rồng vàng ươm trên thảm lá xanh tươi, toả hương thơm ngào ngạt như để chào đón mùa lễ hội của quê hương. Những cây muỗm từ lâu đã là biểu tưởng và niềm tự hào của nhân dân Nguyên

CamScanner

Xá. Ngày nay có thêm niềm vui vì không còn bó hẹp trong một địa phương, mà đã trở thành cây di sản Việt Nam, là tài sản chung của cả cộng đồng rộng lớn, niềm tự hào ấy được biểu hiện trong 4 câu thơ:

Sừng sững hiên ngang đứng giữa trời

Nhiều trăm năm tuổi vẫn xanh tươi

Cây muỗm biểu tượng làng tôi đó

Hưởng bóng muỗm che nối tiếp đời

Tháng 12 năm 1946 trung đoàn thủ đô với tinh thần quyết tử cho tổ quốc quyết sinh, chiến đấu dũng cảm bảo vệ Hà Nội. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, các đơn vị chiến đấu ở phía tây nội thành đã tập kết tại đây để tiến lên việt bắc xây dựng chiến khu của cuộc kháng chiến trường kỳ.

Những năm chiến tranh phá hoại từ (1967-1972) tán xanh tươi của bãi muỗm đã che mắt quân thù, là nơi chứa đựng cất dấu những kho xăng dầu, nơi tập kết của những vũ khí hiện đại để chiến đầu và cung cấp chi viện cho tiền tuyến.

Khi hoà bình yên vui, cảnh đẹp nơi đây còn là nơi đón khách du lịch và nơi vui chơi, đốt lửa trại của nhiều đoàn thiếu nhi, học sinh trong khu vực.

III Đình Nguyên Xá: Di tích lịch sử văn hoá được thành phố xếp hạng và cấp bằng công nhận di tích tháng 11 năm 2011.

Cách không xa miếu Đồng Cổ, khoảng 50m là Đình làng Nguyên Xá. Đình làng Nguyên Xá được toạ lạc trên một thế đất cao của làng theo hướng nam, bên tả là khu dân cư, bên hữu là miếu Đồng Cổ. Theo tả ao thì ngôi đình nằm trên thế đất " quy xà hợp hình" gò đất cao phía trước là hình tượng của con quy, dòng nước lượn quanh trông tựa như rắn vàng đang ngắm nước. Tương truyền nơi đây thì ngôi đình làng xưa kia rất khang trang, bề thế, kiến trúc cổ kính như một cung đình. Để vua mỗi khi về chứng giám lễ thề trung hiếu và cầu

CamScanner

nguyện mỗi khi làm lễ xuất quân dân làng Nguyên Xá đã phải xây sẵn cung điện để vua về tạm nghỉ. Gắn liền với sự kiện này di vật tại đình làng Nguyên Xá còn có 1 chính cung, ngoài cửa có 4 chữ " thánh cung vạn tuế" sơn son thiếp vàng. Theo quy định thì 4 chữ này chỉ được đề trước các cung của nhà vua hoặc nơi vua đã đến ngủ.

Vào niên hiệu thời Bảo Hưng thứ nhất năm 1801 tháng 5 ngày mùng 10 vua sắc ban cho thần Đồng Cổ là thành hoàng làng Nguyên Xá, tên đầy đủ "Đương cảnh thành hoàng giám thệ đại vương Đồng Cổ Sơn Thần". Đình làng là nơi thờ vọng, "Đương cảnh thành hoàng giám thệ đại vương Đồng Cổ Sơn Thần"cho nên mỗi khi tổ chức lễ hội nhân dân lại tổ chức rước thần từ miếu vào đình, sau lễ hội lại rước thần từ đình về miếu.

Năm 1908 di tích là nơi được nhà yêu nước Lương Văn Can- thủ lĩnh phong trào đông kinh nghĩa thục chọn làm nơi giảng bài giác ngộ tinh thần yêu nước cho nhiêu dân.

Năm 1949 theo chủ trương tiên thể kháng chiến của mặt trận việt minh, ngôi đình bị đốt phá, đến năm 2003 được nhà nước khôi phục dựng lại. Trải qua 15 năm phục dựng đình Nguyên Xá đã trở lại chức năng là trung tâm sinh hoạt văn hoá tâm linh của cộng đồng dân cư là nơi thờ vọng: Đương cảnh thành hoàng giám thệ đại vương Đồng Cổ Sơn Thần.

IV- Chùa Thanh Lâm : là di tích lịch sử văn hoá cấp quốc gia được nhà nước xếp hạng và cấp bằng công nhận di tích tháng 11 năm 1989. Thanh Lâm tự có tên tuổi từ thời nhà Lý. Xong mọi dấu ấn lịch sử để lại mang đậm nét văn hoá kiến trúc thời Lê trung hung (1533-1789).

Truyền thuyết kể rằng vào thời Hai Bà Trưng, Thanh Lâm tự là vùng đất thần tiên biến hiện giúp dân dẹp giặc, giữ nước. Cuối thời Lê có danh tướng họ Trần: Hàn Lâm viện hiện thảo: Tướng công Trần Bá Lãm- ông từng thi đỗ khoa cử 2 lần, nhưng bất mãn cảnh xã hội ngả nghiêng do Trịnh Nguyễn phân tranh, nên ông về ẩn tại chùa

CamScanner

Thanh Lâm kiêm nghề dạy học. Mặc dù bị nhà thanh truy tìm nhưng ông được bà con trong làng che dấu bảo toàn tính mạng. Quan quân nhà Thanh không tìm được vị tướng tài nên đã đốt phá chùa, hãm hại tàn sát nhân dân trong vùng. Tướng công Trần Bá Lãm lại một lần nữa vận động thiện tín xây dựng lại chùa Thanh Lâm, ông cho đúc quả chuông cổ do chính ông soạn bài minh chuông, nay còn khắc ghi dấu ấn từ năm 1799 thời vua Lê Cảnh Thịnh năm thứ 7.

Các pho tượng thờ phụng trong chùa theo dấu ấn của vùng văn hoá tín ngưỡng tam giáo, phật giáo, lão giáo, nho giáo mang dáng dấp kiến trúc văn hoá thời Lê sơ.

V- Nhà thờ họ Nguyễn Đăng di tích lịch sử, văn hoá cấp thành phố được xếp hạng và cấp bằng công nhận tháng 6 năm 2015

Theo tộc phả họ Nguyễn Đăng làng Nguyên Xá được phát khởi từ làng Hoài Thượng, xã Liên Bão, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh vào niên đại 1400 từ các cụ tứ huyền, tổ tiên đầu tiên của dòng họ.

Sơ tổ đệ nhất đại hiệu huyền chiếu

Đệ nhị đại hiệu huyền chân

Đệ tam đại hiệu huyền minh

Đệ tứ đại hiệu huyền ninh

Cụ tổ đại hiệu hội huyền chân công chi Trưởng tổ sinh được bát nam, nhị nữ. Cụ đã giao lại cho thứ nam ở lại trông nom mộ phần, cúng giỗ tổ tiên. Cụ cùng người con trai đi về phía Hà Đông lập nghiệp, nay là tổ dân phố Nguyên Xá, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tính đến nay năm 2015 dòng họ Nguyễn Đăng đã phát triển đến đời thứ 21, được chia thành 4 chi: chi giáp, chi ất, chi bính, chi đinh. Hiện nay, dòng họ có 150 xuất đinh.

Truyền thống của dòng họ là hiếu học, khi trưởng thành ở chi họ Nguyên Xá phần lớn là theo hướng trị bệnh cứu người, để lại phúc đức cho đời sau, được địa phương tôn sùng là các cụ lang.

CamScanner

Dòng họ được phát tích đỗ đạt khoa bảng công danh phù vua giúp nước, được sử sách ghi chép lại qua các niên, triều đại tiêu biểu ở các đời.

1- Đệ ngũ đại có cụ Phúc Đạt ở chi họ Nguyên Xá, cụ Phúc Lâm ở chi họ Bắc Ninh đều đỗ hiệu sinh niên đại 1559 thời Lê Nhân Tông.
2- Đệ cửu đại có cụ Nguyễn Đăng Cảo đỗ tiến sỹ thám hoa, quang tiến đại phu đông các đại học sỹ niên đại 1648 được ghi trong văn bia Quốc Tử Giám, cụ ở chi họ Bắc Ninh.
3- Đệ thập đại có cụ Nguyễn Đăng Đạo đỗ lưỡng quốc trạng nguyên giữ chức tể tướng thời Lê Thần Tông, Hy Tông, Dụ Tông niên đại 1651, được ghi trong văn bia Quốc Tử Giám, cụ ở chi họ Bắc Ninh. Được vua Lê ban đôi câu đối: Tiến Sỹ thượng thư thiên hạ hữu Trạng Nguyên Tể tướng thế gian vô

Để học tập noi gương và phát huy truyền thống hiếu học của dòng họ, năm nào dòng họ cũng tổ chức công tác khuyến học, tăng thưởng cho các cháu học sinh thi đỗ vào đại học, các cháu là học sinh giỏi. Hiện tại dòng họ có 2 tiến sỹ, 15 thạc sỹ và 25 cử nhân.

Văn bia ở đại tôn đường còn ghi rõ: Hoàng triều duy tân năm thứ 3 tháng 10 năm kỷ dậu (1909). Toàn tộc Nguyễn Đăng đã sáng tạo ra một ngôi nhà từ đường lớn trên thửa đất diện tích 0 sào 10 thước ($240m^2$), ở xứ sau đồng tại làng Nguyên Xá xã Phù Diễn, tổng Cổ Nhuế, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Đông nay là Minh Khai, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Năm 2014 con cháu lại viết tiếp trong lịch sử: xây dựng thêm cổng nghi môn, bức bình phong ngũ phúc và nhà tiền tế để đến ngày giỗ tổ của dòng họ con cháu, trai gái dâu dể tập trung tại đại tôn đường để thắp nén hương thơm kính cẩn làm lễ dâng lên tổ đường theo đạo lý uống nước nhớ nguồn. Nhớ tới công lao trời biển của tổ tiên, đã sinh thành ra đông đảo con cháu dòng họ Nguyễn Đăng hôm nay.

Vì vậy nhà thờ họ Nguyễn Đăng làng Nguyên Xá được thành phố xếp hạng và cấp bằng di tích lịch sử tháng 11 năm 2015.

CamScanner

Trải qua thời gian và bao thăng trầm của lịch sử, quần thể di tích làng Nguyên Xá đã được bao thế hệ nhân dân bảo vệ và gìn giữ. Di tích được tu bổ, tôn tạo với quy mô và diện mạo ngày càng khang trang hơn đồng thời phát huy giá trị lịch sử, văn hoá nhằm giáo dục truyền thống yêu nước hướng về nguồn cội để ngày nay, khi nhớ lại nguồn cội lịch sử thì mỗi người dân đều tự hào về truyền thống của mảnh đất tràn đầy hào khí.

Ngày 05 tháng 10 năm 2016

Người sưu tầm và biên soạn

Ông Nguyễn Đăng Thọ- Trưởng tiểu ban di tích

CamScanner